

Ngã Năm, ngày 20 tháng 3 năm 2020

Số: 39/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **64/2020/TLST/HNGĐ** ngày **12** tháng **3** năm **2020**, giữa:

- Nguyên đơn bà **Đỗ Thị Huỳnh N**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: khóm A, phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn ông **Lê Văn N**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: khóm A, phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều **212** và Điều **213** của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **12** tháng **3** năm **2020**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **12** tháng **3** năm **2020** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Đỗ Thị Huỳnh N và ông **Lê Văn N**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà **Đỗ Thị Huỳnh N** và ông **Lê Văn N** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Nguyên đơn bà **Đỗ Thị Huỳnh N** và bị đơn ông **Lê Văn N** thoả thuận giao con chung tên **Lê Thị Huỳnh Nh**, sinh ngày 06/5/2007 cho bà **Đỗ**

Thị Huỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng đến tròn 18 (mười tám) tuổi. Ông Lê Văn N được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản **ông** thực hiện hợp pháp quyền này.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: **Nguyên đơn** bà Đỗ Thị Huỳnh N không yêu cầu nên không xem xét;

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.
- Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận bà Đỗ Thị Huỳnh N đồng ý nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0003411 ngày 12/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Bà Nhi được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- **UBND phường B, thị xã Ngã Năm;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Ngô Thị Mỹ Hạnh